

HỒ CHÍ MINH BÀN VỀ GIÁ TRỊ CON NGƯỜI VIỆT NAM

PGS, TS ĐOÀN THẾ HẠNH

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

• **Tóm tắt:** Để xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, cần trở lại tư tưởng Hồ Chí Minh về giá trị con người Việt Nam làm cơ sở. Đó là những giá trị căn bản, cốt yếu xuyên suốt cần được xây dựng một cách bền vững.

• **Từ khóa:** Hồ Chí Minh, giá trị con người Việt Nam

Để “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”⁽¹⁾ theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng, thiết nghĩ cần trở lại với những quan điểm cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giá trị con người Việt Nam.

1. Nhà văn V. Hugo đã nói: “Trên đời này chỉ có một thứ mà ta phải cúi đầu thán phục đó là tài năng và chỉ có một thứ mà người ta phải quỳ gối tôn trọng đó là lòng tốt”. Tài năng và lòng tốt là những vẻ đẹp quý giá, cần có, cũng là những phẩm chất thống nhất để làm nên giá trị con người. Giá trị của con người chính là những sản phẩm⁽²⁾ người đó tạo ra có ích cho bản thân, gia đình, xã hội, thúc đẩy tiến bộ xã hội.

Giá trị con người do *nhân cách* tạo nên. Nhân cách con người bao gồm hai mặt, *đức* và *tài*. Diễn đạt một cách khác, giá trị con người do *phẩm chất* và *năng lực* của con người tạo ra. Nói theo ngôn ngữ nhà Phật, giá trị con người là ở *trí lớn* bao nhiêu, *tâm rộng* thế nào. Như vậy, *giá trị con người có được là do đức và tài của họ mang lại lợi ích chính đáng cho xã hội, cho cộng đồng, cho Tổ quốc và nhân loại*. Nhân cách càng cao đẹp, càng tạo ra được nhiều sản phẩm có ích thì giá trị con người càng lớn.

Tìm hiểu giá trị của con người là tìm về đạo đức/phẩm chất và tài năng/năng lực của họ đã

góp phần vào tiến bộ xã hội thế nào. Cần lưu ý rằng, trong giá trị con người có giá trị chung của con người, để làm người (xuyên thời đại), cộng giá trị con người của mỗi thời đại (tùy theo chính thể và yêu cầu của thời đại). Các giá trị đó được thể hiện với những đặc tính cơ bản của nó trong các quan hệ xã hội của con người: với nước, với nhân dân, với chính thể mà dân tộc hướng tới, với đạo lý làm người trong các quan hệ với con người, với công việc,...

Lần theo các bài nói, viết của Hồ Chí Minh, chúng ta không thấy Người trực tiếp bàn riêng về giá trị con người trên các góc nhìn học thuật, nhưng trên cơ sở thế giới quan, phương pháp luận duy vật biện chứng, Người đã đưa ra một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về giá trị làm người gắn với quá trình cách mạng Việt Nam, thể hiện trên hai phương diện *Đức* và *Tài* (phẩm chất và năng lực) của con người đóng góp cho sự phát triển của xã hội thế nào. Ở thời đại Hồ Chí Minh sống, vấn đề giải phóng con người, đem lại hạnh phúc cho con người là mục đích chân chính cao nhất. Vì thế, giá trị căn bản để làm người trong thời đại đó được Người khái quát với một triết lý nhân văn là: “Nghĩ cho cùng... cũng như mọi vấn đề khác, là vấn đề ở đời và làm người. Ở đời và làm người là phải thương nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức. Phải làm sao đóng góp làm cho nước được độc lập, dân được tự do, hạnh phúc, nhân loại khỏi đau khổ”⁽³⁾. Xuất phát từ những

yêu cầu chung về giá trị làm người và yêu cầu của thời đại mình, mà cụ thể là yêu cầu của dân tộc Việt Nam. Tổ quốc Việt Nam lúc này và mai sau, Hồ Chí Minh hết sức quan tâm đến việc xây dựng *nhân cách cao đẹp - giá trị con người Việt Nam*. Vậy, con người được Hồ Chí Minh bàn đến là con người nào? Đó là *nhân dân Việt Nam*, những người lao động nghèo khổ bị áp bức cùng cực dưới ách thống trị của phong kiến, đế quốc; là *dân tộc Việt Nam* đang bị đô hộ bởi chủ nghĩa thực dân; và mở rộng hơn nữa là những “*người nô lệ mất nước*” và “*người cùng khổ*” trên toàn thế giới. Muốn nước được độc lập, nhân dân, trong đó có mình được tự do, ấm no, hạnh phúc, không có con đường nào khác là phải cùng nhau đứng lên làm cách mạng, trở thành người cách mạng. Việc xây dựng những giá trị con người - đức và tài đối với người cách mạng là điều quan trọng bậc nhất trong tư tưởng Hồ Chí Minh, bởi Người xác định rất khoa học và cách mạng rằng con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Tư tưởng đó được thể hiện sâu sắc trên hai phương diện xây dựng đạo đức/phẩm chất và tài/năng lực/chuyên môn cho cán bộ, đảng viên và mỗi người lao động Việt Nam mà Hồ Chí Minh quan tâm.

2. Thành tố đạo đức/phẩm chất trong giá trị người cách mạng được Hồ Chí Minh bàn trên mấy phương diện chính sau đây:

Đạo đức là trọng yếu, trước nhất, là gốc, là nền làm nên giá trị người cách mạng.

Theo Hồ Chí Minh, người có tâm, có đức mới có bản lĩnh vượt qua khó khăn, thử thách cám dỗ của đời thường, “giàu sang không quyến rũ, nghèo khó không chuyển lay, uy vũ không khuất phục”. Người có tâm, có đức thì mới có thể gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân để giáo dục, thuyết phục và cảm hóa được họ. Chỉ như vậy, họ mới là người có đủ sức mạnh và khả năng tổ chức thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng vĩ đại và cao cả.

Hồ Chí Minh không tuyệt đối hóa, không hạ thấp vai trò của đạo đức hay tách rời với tài năng trong giá trị con người. Người đặt đạo đức trong quan hệ chặt chẽ, biện chứng với tài năng, là một chỉnh thể tạo nên giá trị con người. Người nói: nói “đức” là đức phải có tài, nói “tài” là tài đã đức; “đức - tài” được hoà quyện với nhau. Đức là cơ sở, điều kiện để phát huy, phát triển tài năng. “Có tài mà không có đức” chẳng những không làm được gì ích lợi cho xã hội, mà còn có hại cho xã hội nữa. Nếu có đức mà không có tài ví như ông Bụt

không làm hại gì, nhưng cũng không lợi gì cho loài người⁽⁴⁾.

Xác định đúng vai trò, vị trí của đạo đức trong giá trị con người, cho nên suốt cuộc đời cách mạng, Người luôn quan tâm chăm lo xây dựng đạo đức của người cách mạng. Đó là thành tố trước hết và quan trọng bậc nhất trong giá trị con người Việt Nam mà Hồ Chí Minh bàn đến.

Những chuẩn mực cấu thành đạo đức trong giá trị người cách mạng Việt Nam:

Trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân được Hồ Chí Minh xác định là phẩm chất, chuẩn mực hàng đầu, là tiêu chuẩn để xem xét, đánh giá đạo đức trong giá trị của người cách mạng. “Trung, hiếu” của người cách mạng được Hồ Chí Minh bàn với những nội dung mới, tiến bộ phù hợp với chế độ mới của thời đại mới, “trung với nước, trung với Đảng, hiếu với dân”. “Trung với nước” có nội hàm là trung thành với sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc, với phương hướng mà Đảng và dân đồng thuận xác định là xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH); phải đặt lợi ích của cách mạng, của Tổ quốc lên trên hết, trước hết và quyết tâm đấu tranh cho sự phồn vinh của đất nước, đem lại ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. “Trung với Đảng” là trung thành với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, với sự nghiệp cách mạng của dân tộc do Đảng lãnh đạo, là độc lập dân tộc gắn liền với CNXH. Vì chỉ có Đảng lãnh đạo mới có đường lối chiến lược, sách lược và phương pháp cách mạng đúng đắn, khoa học, mới phát huy được sức mạnh to lớn của cả dân tộc để đưa cách mạng đi đến thắng lợi hoàn toàn. Chế độ mà nước ta đang ra sức phấn đấu xây dựng là chế độ do nhân dân lao động làm chủ, là công trình tập thể của nhân dân lao động tự xây dựng, vì lợi ích của nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam. Cho nên, “trung với nước”, là phải “trung với Đảng” và phải “hiếu với dân”. “Hiếu với dân”, theo Hồ Chí Minh là phải tôn trọng, yêu kính nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân, nhận rõ sức mạnh to lớn của nhân dân và phải coi dân là gốc, nền tảng của sự nghiệp cách mạng. Bởi lẽ “dân” trong quan niệm của Hồ Chí Minh gắn liền với nước, dân là chủ của nước, dân có quyền quyết định vận mệnh quốc gia, “bao nhiêu quyền hành, lực lượng đều thuộc về dân”. Vì vậy, hiếu với dân là phải một lòng, một dạ “phụng sự nhân dân. Nghĩa là làm đầy tớ cho dân”⁽⁵⁾. Có được đức tính ấy trong giá trị của người cách mạng, thì nói dân tin, làm dân theo và được dân hết lòng ủng hộ, cách mạng chắc chắn sẽ giành được thắng lợi. Đó là những phẩm chất hàng đầu

trong bảng thang giá trị con người Việt Nam mà Hồ Chí Minh bàn đến nhiều nhất.

Yêu thương con người là phẩm chất cơ bản, cao đẹp, là thuộc tính đạo đức trong giá trị người cách mạng. Tình yêu thương con người của Hồ Chí Minh là rộng lớn, sâu nặng, nhân văn, trước hết là đối với “quần chúng cần lao”, những người đang phải chịu cảnh lầm than nô lệ, bị áp bức, bóc lột. Hồ Chí Minh không chỉ giới hạn tình yêu thương con người đối với đồng bào mình, mà còn dành cho cả giai cấp vô sản và nhân dân lao động trên toàn thế giới. Bởi theo Người, trong sự nghiệp đấu tranh để giải phóng con người, trước hết là người lao động, “dù màu da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: giống người bóc lột và giống người bị bóc lột. Mà cũng chỉ có một mối tình hữu ái là thật mà thôi: tình hữu ái vô sản”⁽⁶⁾. Trong khi thể hiện tình yêu thương con người, Người cũng chỉ rõ nguồn gốc của bất công, đau thương, khổ nhục mà họ phải chịu là do chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân.

Hồ Chí Minh yêu thương con người với tình cảm bao dung, độ lượng, gắn với sự tin tưởng vào những khả năng, phẩm giá tốt đẹp của con người, tạo mọi điều kiện để con người vươn lên tự hoàn thiện. “Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng”⁽⁷⁾. Đối với những người lầm đường, lạc lối tỏ ra ăn năn, hối cải được Người đối xử nhân ái, khoan dung, độ lượng. Hồ Chí Minh rất coi trọng và đề cao sự giáo dục thuyết phục, cảm hóa đối với con người. Người khuyên: “Năm ngón tay cũng có ngón vắn, ngón dài. Nhưng vắn dài đều họp nhau lại nơi bàn tay. Trong mấy triệu người cũng có người thế này thế khác, nhưng thế này hay thế khác đều dòng dõi của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng đại độ... Đối với đồng bào lạc lối lầm đường, ta phải lấy tình thân ái mà cảm hóa họ”⁽⁸⁾. Giá trị nhân văn mang bản tính người cộng sản này được Hồ Chí Minh thực hành suốt cuộc đời và thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên của mình.

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, là phẩm chất căn bản, là tiêu chí trong hành xử thể hiện giá trị của người cách mạng. Hồ Chí Minh coi các đức tính Cần, Kiệm, Liêm, Chính trong đạo đức của người cách mạng là một yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng cao cả đó. Chỉ có đủ những giá trị đó Người cách mạng mới “gánh được nặng”, “đi được xa”.

Hồ Chí Minh đã chỉ rõ nội hàm của những phẩm chất này để người cán bộ thực hành và cũng là tiêu chí để đánh giá, xem xét giá trị người cán bộ. “Cần” là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai, lao động có năng suất, hiệu quả, có kế hoạch, có sự phân công hợp lý. “Cần” phải đi đôi với “chuyên”, lười biếng, dựa dẫm, làm ẩu, làm xối là kẻ địch của chữ “cần”. “Kiệm” là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi; tiết kiệm cả về vật chất, công sức lao động, thời gian, tiền của. “Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là kiệm”⁽⁹⁾. Đi đôi với tiết kiệm là chống xa xỉ, hoang phí, mặt khác phải khéo tổ chức, bởi “Không biết tổ chức thì không biết tiết kiệm”⁽¹⁰⁾. “Liêm” là trong sạch, không tham tiền của, công danh, địa vị... nếu sa vào những tội lỗi ấy, là người “bất lương”. Cán bộ phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm kiểu mẫu cho dân”⁽¹¹⁾. “Chính” nghĩa là không tà, ngay thẳng, đứng đắn. Làm việc “Chính” là người “Thiện”, làm việc “Tà” là người “ác”. Siêng năng, tiết kiệm, sống trong sạch là “Chính”; lười biếng, xa xỉ, tham lam là “Tà”. Người cách mạng phải biết phân biệt rõ thiện - ác, chính - tà, cho nên phải “phò chính trừ tà”. Người giữ được chữ “Chính”, thì dù làm bất cứ việc gì, ở cương vị nào đều phải giải quyết đúng đắn ba mối quan hệ: *Đối với mình*, không tự kiêu, tự đại, không tự cho mình là người giỏi nhất, sống độ lượng và có chí tiến thủ, thường xuyên tự phê bình, tự kiểm điểm để khắc phục sửa chữa và hoan nghênh người khác phê bình mình; *Đối với người*: phải thực sự yêu quý, kính trọng nhân dân, sống chân thành, không “thiên tư, thiên vị”, khiêm tốn học hỏi, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ. Không nghe nịnh hót, cũng như không nịnh hót người trên; *Đối với việc*: phải tích cực, chủ động, sáng tạo, giám nghĩ, giám làm, giám chịu trách nhiệm, biết đặt việc chung, lợi ích chung của tập thể, của Đảng lên trên hết, trước hết. Giữ vững và làm đúng ba điều trên, thì mới là người có “Chính”. “Chính” là đức tính quan trọng làm nên giá trị của người cách mạng. Vì muốn giáo dục người khác làm việc, chính “Tự mình phải chính trước”, mới giúp được người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý⁽¹²⁾.

“Chí công vô tư” là đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của Tổ quốc và của nhân dân lên trên lợi ích của bản thân; lo trước cái lo của thiên hạ, vui sau cái vui của thiên hạ. Chí công vô tư thể hiện ở mối quan hệ đối với người, với việc.

Thực hành chí công vô tư, cũng có nghĩa là kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng.

Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư có mối quan hệ mật thiết, khăng khít với nhau, tạo nên sự thống nhất trong phẩm chất đạo đức, một thành tố quan trọng làm nên giá trị của người cách mạng mà cả đời Người chăm lo xây dựng đối với cán bộ, đảng viên của Đảng.

Tinh thần quốc tế trong sáng là một phẩm chất đạo đức làm nên giá trị của người cách mạng, được Hồ Chí Minh xác định, bắt nguồn từ bản chất quốc tế của giai cấp công nhân, tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa và cách mạng Việt Nam là một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới. Hồ Chí Minh luôn coi trọng việc giáo dục chủ nghĩa quốc tế vô sản và yêu cầu cán bộ, nhân dân phải luôn ý thức và hành động một cách đúng đắn, coi việc ủng hộ, giúp đỡ phong trào cách mạng thế giới là nghĩa vụ, bổn phận của người chiến sỹ cách mạng, “giúp bạn là tự giúp mình”.

3. Thành tố tài/năng lực và mối quan hệ giữa nó với thành tố đạo đức/phẩm chất trong nhân cách - giá trị của người cách mạng được Hồ Chí Minh xác định một cách khoa học, biện chứng.

Coi trọng đạo đức nhưng Người cũng rất quan tâm đến tài năng, trí tuệ và luôn tạo điều kiện để mỗi người rèn luyện tài năng, đem tài năng cống hiến cho xã hội, vì đạo đức là nền tảng cho tài năng phát huy và tài năng là thể hiện cụ thể của đạo đức trong hiệu quả hành động. Tài của người cán bộ là trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, khả năng nhận thức, sáng tạo, có kĩ năng để giải quyết công việc. Người nói: “Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn; chính trị là đức, chuyên môn là tài”⁽¹³⁾. Người cán bộ cách mạng phải có năng lực trí tuệ và năng lực hoạt động thực tiễn, có trình độ kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng hoạt động tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Người có “Tài” phải là người có sự hiểu biết thấu đáo và thực hành thành thạo các công việc mà mình đảm nhiệm với hiệu suất, hiệu quả cao. Người chỉ rõ: Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những thành thạo về chính trị mà còn phải giỏi về chuyên môn, không thể lãnh đạo chung chung. “Tài” của người cán bộ phải được nhìn nhận, đánh giá theo từng loại công việc và vì thế phải tìm chọn cán bộ có tài và bố trí phù hợp với yêu cầu sử dụng của từng nhiệm vụ. Người căn dặn: không có ai cái gì cũng tốt, cái gì cũng hay. Vì vậy, chúng ta phải khéo dùng người, sửa chữa những khuyết điểm cho họ, giúp đỡ ưu điểm của họ.

Tài năng của người cán bộ phụ thuộc vào nhiều yếu tố trí lực, thể lực... và là kết quả của một quá trình học tập, tích lũy kinh nghiệm của mỗi người. Người yêu cầu, để có được tài năng, người cán bộ cách mạng cần phải tích cực học tập, kiên trì rèn luyện, phải thực hiện lời dạy của V.I.Lênin: Học, học nữa, học mãi. “Nếu không chịu khó học thì không tiến bộ được. Không tiến bộ là thoái bộ. Xã hội càng đi tới, công việc càng nhiều, máy móc càng tinh xảo. Mình mà không chịu khó học thì lạc hậu, mà lạc hậu thì bị đào thải, tự mình đào thải mình”⁽¹⁴⁾. Người lưu ý mỗi người cần phải xác định mục đích, động cơ học tập đúng đắn. Phải hiểu rõ: “Học để làm gì? Học để sửa chữa tư tưởng... Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng... Học để tin tưởng... Học để hành...”⁽¹⁵⁾. Và Người chỉ rõ “Học ở đâu? Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn”⁽¹⁶⁾.

Giá trị con người Việt Nam mà Hồ Chí Minh chăm lo xây dựng là con người vừa “hồng” vừa “chuyên” với những phẩm chất, năng lực: **Trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có tinh thần quốc tế trong sáng; có năng lực thực tế góp phần đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững.** Vì thế, trong suốt cuộc đời cách mạng của mình, Hồ Chí Minh luôn đòi hỏi, quan tâm chăm lo giáo dục nâng cao giá trị con người Việt Nam, trước hết là đội ngũ cán bộ, đảng viên ■

⁽¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tập 1, tr.143

⁽²⁾ Có nhiều loại sản phẩm (vật chất, tinh thần) với nhiều mức độ “có ích” khác nhau. Sản phẩm vật chất (lương thực, thực phẩm, đồ dùng sinh hoạt, các công cụ sản xuất, các cơ sở vật chất cho đời sống và phát triển xã hội...), sản phẩm tinh thần (những tư tưởng, triết lý; những quyết định (nghị quyết, chủ trương, chính sách...); những sản phẩm khoa học công nghệ; những sản phẩm văn học, nghệ thuật; những bài viết, bài nói, những lời tư vấn, khuyên nhủ; những sự giao tiếp, ứng xử mà nhờ đó thiết lập nên những mối quan hệ...)

⁽³⁾ Trích Bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị học tập của cán bộ ngành Tư pháp năm 1950

⁽⁴⁾, ⁽¹³⁾, ⁽¹⁴⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tập 9, tr.172, 492, 554

⁽⁵⁾, ⁽¹⁶⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 6, tr.88, 50

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 1, tr.266

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 12, tr.558

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.246

⁽⁹⁾, ⁽¹⁰⁾, ⁽¹¹⁾, ⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, tập 5, tr.638, 637, 641, 644

⁽¹⁵⁾ Hồ Chí Minh về vấn đề giáo dục, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1997, tr.76.